

SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
TRƯỜNG THPT C HẢI HẬU

Số: 34/KH-THPTCHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Tiến, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Trường THPT C Hải Hậu năm học 2026 - 2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Luật số 43/2019/QH14 ngày 14/06/2019, Luật giáo dục của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/06/2025, Luật Nhà giáo của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2026;

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình sách giáo khoa phổ thông;

Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/08/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027;

Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/03/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT (Thông tư 29), ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về dạy thêm, học thêm; Thông tư 19/2026/TT-BGDĐT (Thông tư 19), ngày 31/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi một số điều của Thông tư 29;

Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06/08/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số 3425/SGDĐT-GDTrH ngày 22/08/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2026-2027;

Công văn số 3426/SGDĐT-GDTrH ngày 22/08/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy môn học/hoạt động giáo dục từ năm học 2026-2027

Kế hoạch số 161/KH-SGDĐT ngày 20/08/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình, Kế hoạch tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi (HSG) cấp tỉnh năm học 2026-2027;

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn đến 2035 của trường THPT C Hải Hậu;

Căn cứ điều kiện thực tế của trường THPT C Hải Hậu. Trường THPT C Hải Hậu xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo” đã nêu ra các nhiệm vụ, giải pháp và xác định rõ “Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và trách nhiệm quản lý theo ngành, lãnh thổ của các bộ, ngành, địa phương”. Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/08/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 của Quốc hội ban hành ngày 14/06/2019 đã xác định rõ mục tiêu của giáo dục “Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế”. Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/03/2026 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Luật giáo Nhà giáo đã được Quốc hội ban hành ngày 16/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Như vậy có thể thấy, Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội rất quan tâm đến giáo dục và đào tạo. Coi “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học, công nghệ, củng cố quốc phòng, an ninh; thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa; bảo đảm cân đối cơ cấu ngành nghề, trình độ, nguồn nhân lực và phù hợp vùng miền; mở rộng quy mô trên cơ sở bảo đảm chất lượng và hiệu quả; kết hợp giữa đào tạo và sử dụng. Phát triển hệ

thống giáo dục mở, xây dựng xã hội học tập nhằm tạo cơ hội để mọi người được tiếp cận giáo dục, được học tập ở mọi trình độ, mọi hình thức, học tập suốt đời”.

- Cùng với cả nước, Tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng hướng đối với giáo dục và đào tạo. Tỉnh đã huy động tốt nhất mọi nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục.

- Chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường giữ ổn định và ngày càng phát triển là cơ sở để thu hút những học sinh có năng lực, kết quả học tập tốt đăng ký dự thi tuyển sinh vào nhà trường.

- Cùng với sự phát triển của khoa học, công nghệ (trí tuệ nhân tạo AI) và sự quan tâm của các cấp, các ngành; của toàn thể xã hội đối với nền giáo dục và nhất là sự ủng hộ của cha mẹ học sinh (CMHS) đã tạo những điều kiện thuận lợi nhằm phát triển giáo dục của nhà trường. Nhà trường vẫn giữ và đạt được những thành tích đáng khích lệ trên tất cả các hoạt động giáo dục thể hiện qua các thành tích đạt được trong các cuộc thi, hội thi do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức. Đó là thời cơ, động lực để nhà trường tiếp tục xây dựng chiến lược giáo dục trong năm tới và kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027.

1.2. Thách thức

- Việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; lấy học sinh làm trung tâm đòi hỏi cán bộ quản lý, giáo viên phải có sự thay đổi, điều chỉnh phương pháp quản lý, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Kết hợp hài hòa, có hiệu quả các hình thức dạy học để hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông và ôn tập cho học sinh khối 12 thi tốt nghiệp THPT 2027.

- Việc sắp xếp và bố trí đội ngũ giáo viên thừa thiếu cục bộ để thực hiện Chương trình GDPT 2018 cũng gặp nhiều khó khăn. Tổ chức và sắp xếp cho học sinh đăng ký các môn trong tổ hợp lựa chọn phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đã đặt ra bài toán cho nhà trường, hiện tại còn thiếu giáo viên ở một số bộ môn, chưa có giáo viên Mỹ thuật và Âm nhạc.

- Công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để phục vụ tốt nhất cho hoạt động giáo dục của nhà và triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 cũng gặp rất nhiều những khó khăn.

- Việc sắp xếp giáo viên và triển khai các hoạt động tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm dạy các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương để đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học trong nhà trường cũng gây ra những khó khăn, trở ngại.

- Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, việc thực hiện chương trình GDPT 2018, việc triển khai thực hiện học 2 buổi/ngày đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có sự thay đổi tích cực.

- Triển khai đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; đa dạng hóa hình thức kiểm tra thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục nhà trường.

- Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ môi trường mạng xã hội, lôi kéo, dụ dỗ học sinh vào tệ nạn xã hội, lừa đảo qua mạng,...

- Điều kiện kinh tế của nhiều gia đình học sinh còn khó khăn đã và đang ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động giáo dục nhà trường. Đòi hỏi mỗi CBQL, giáo viên phải luôn chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai thực hiện các hoạt động dạy học để hoàn thành chương trình giáo dục và tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường:

- Trường thành lập năm 1998 theo quyết định của UBND tỉnh Nam Định. Từ khi thành lập đến nay, trường đã qua hơn 28 năm xây dựng và phát triển với bề dày truyền thống và chất lượng giáo dục học sinh.

- Trường đóng trên địa bàn xã Hải Tiến (sau khi sáp nhập 05 xã), trung tâm của các xã khu vực phía đông nam của huyện Hải Hậu cũ có thể thu hút được số lượng lớn học sinh, trong đó có những học sinh học lực giỏi. Điểm đầu vào lớp 10 đảm bảo chất lượng và luôn xếp thứ 2 trong địa bàn huyện Hải Hậu cũ.

- Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động: 70 (gồm Lãnh đạo: 03; Giáo viên: 60; Văn phòng: 07). Trình độ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 20%. Đa số cán bộ giáo viên có tuổi đời trẻ, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm với công việc.

- Tổng số học sinh trong trường: 1.411 học sinh. Đa số các em học sinh chăm ngoan, hiếu học, có ý thức chấp hành tốt nội quy, quy định của nhà trường.

- Trong những năm vừa qua, nhà trường đạt những thành tích tốt trong các lĩnh vực giáo dục đã tạo động lực để giáo viên, học sinh cùng phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường được lãnh đạo, chính quyền các cấp, CMHS và nhân dân đánh giá cao; trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương và Sở GD&ĐT.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được bổ sung, sửa chữa thường xuyên, đảm bảo các điều kiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh và Chương trình GDPT 2018.

- Đa số giáo viên nhà trường đều thành thạo CNTT và có khả năng sử dụng tốt các hình thức, phương pháp dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh và yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

2.2. Điểm yếu của nhà trường

- Cơ sở vật chất mặc dù được tăng cường nhưng vẫn còn nhiều khó khăn; diện tích nhà trường hẹp, nhà đa năng diện tích nhỏ (chỉ đáp ứng nhu cầu của 01 khối lớp);

chưa có sân chơi, bãi tập riêng biệt; chưa thể đáp ứng tốt nhất cho các hoạt động dạy học và yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

- Nhiều học sinh của nhà trường có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, đi biển dài ngày nên không thể quan tâm đến việc học tập của con dẫn đến tình trạng học sinh bỏ học, lười học. Nhiều học sinh trong quá trình học tập chưa thực sự tu dưỡng, cố gắng trong học tập và rèn luyện nên kết quả học tập còn thấp. Nhiều gia đình chưa có đủ điều kiện để trang bị thiết bị học trực tuyến khi cần thiết.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với quy định (60 GV/33lớp, đạt tỷ lệ 1,82 GV/lớp), chưa có giáo viên âm nhạc và mỹ thuật, không đồng đều về chất lượng. Một số giáo viên còn lúng túng, chưa thực sự chuyển biến trong triển khai các phương pháp, hình thức dạy học tích cực để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

3. Kết quả giáo dục năm học 2025 - 2026

- Năm học 2025-2026 thành tích tập thể và cá nhân cán bộ, giáo viên và nhân viên:

+ Nhà trường được UBND tỉnh Ninh Bình tặng cờ thi đua
+ 13 cán bộ, giáo viên được công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở; 100% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”

- Năm học 2025 – 2026 thành tích của học sinh
+ Thi HSGVH xếp thứ **5/89 trường THPT trên toàn tỉnh, đạt giải Nhất toàn đoàn** (trừ các trường Chuyên, vượt chỉ tiêu đề ra Top 20); Giải cá nhân: có 08 giải Nhất, 08 giải Nhì, 19 giải Ba và 3 giải KK

+ Thi HSG TDTT xếp thứ **7/59 (các trường ở khu vực 2) đạt giải Nhất toàn đoàn**

+ **Tham gia cuộc thi KHKT** và ngày hội Stem: giải KK toàn đoàn; dự án KHKT đạt giải Ba, sản phẩm Stem đạt giải Xuất sắc (đạt chỉ tiêu đề ra)

+ Tham gia ngày Hội khởi nghiệp và cuộc thi “Khởi nghiệp học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” do Sở GD&ĐT Ninh Bình tổ chức, có 01 dự án Đạt giải **Ba** toàn đoàn.

+ Tham gia cuộc thi chinh phục IELTS, cả 03 HS vào vòng chung kết, **đạt giải Nhì toàn đoàn**

+ Tham gia Hội thi giải Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh có 15 học sinh đạt giải (01 giải Nhì, 01 giải Ba và 13 giải KK)

+ Tham gia Hội thi QP-AN đạt giải **Nhì** toàn đoàn

+ Kết quả thi tốt nghiệp năm 2026: điểm TBm: 6,809, xếp thứ 27 (không đạt chỉ tiêu đề ra trong Top 20 của tỉnh)

+ Về chất lượng giáo dục đức dục:

Công tác giáo dục đạo đức học sinh luôn là mối quan tâm thường xuyên của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường. Đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm thực hiện các nghiệp vụ nắm bắt thông tin, hoàn cảnh gia đình, quá trình rèn luyện đạo

đức, cá tính của từng học sinh từ đó làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị; phối hợp gia đình quản lý, quan tâm, động viên, tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông, thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp. Do đó, chất lượng giáo dục đạo đức của học sinh toàn trường luôn ổn định và phát triển. Không có học sinh vi phạm pháp luật, mắc tệ nạn xã hội.

Khối	Tổng số HS	KẾT QUẢ RÈN LUYỆN							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
10	466	463	99,36	3	0,64	0	0	0	0
11	462	459	99,35	3	0,65	0	0	0	0
12	453	453	100	0	0	0	0	0	0
Tổng	1381	1375	99,57	6	0,43%	0	0	0	0

+ Về chất lượng giáo dục trí dục:

Chất lượng đại trà: Kết quả xếp loại học lực (học tập) của học sinh nhà trường luôn ổn định, vững chắc trong đó tỉ lệ học sinh xếp loại học lực Khá, Giỏi hay Giỏi, Xuất sắc tiếp tục được khẳng định.

Khối	Tổng số HS	KẾT QUẢ HỌC TẬP							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
10	466	169	36,27	262	56,22	35	7,51	0	0
11	462	203	43,94	255	48,70	33	7,14	1	0,22
12	453	333	73,51	120	26,49	0	0	0	0
Tổng	1381	705	51,05	607	43,95	68	4,92	1	0,07

4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục để giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất (*yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*) và năng lực cần thiết đối với người lao động (*ba năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; bảy năng lực đặc thù: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất*), ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới thông qua nội dung giáo dục của các môn học và các hoạt động giáo dục với những kiến thức, kĩ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hoà đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; có sự phân hoá sâu và cao dần; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và

tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được mục tiêu đó.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng dựa vào các công văn hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- + Với lớp 10 và 11: Thực hiện giảng dạy 5 buổi sáng, mỗi buổi 4 tiết và 5 buổi chiều mỗi buổi 3 tiết.

- + Với lớp 12: Thực hiện giảng dạy 6 buổi sáng, mỗi buổi không quá 04 tiết và 5 buổi chiều mỗi buổi không quá 03 tiết.

- Nội dung giáo dục cho học sinh được thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, nhà trường xây dựng một số phương án dạy học các môn học, tổ hợp phù hợp với nguyện vọng học sinh và điều kiện về đội ngũ giáo viên nhà trường, cơ sở vật chất và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

- Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp, ngoài nhà trường; dạy học theo chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

- Sắp xếp giáo viên dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 và phù hợp với điều kiện nhà trường. Ngoài những hoạt động áp dụng trong tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các chủ đề với các hình thức dạy trên lớp, hoạt động câu lạc bộ, dạy trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương khối 10, 11, 12 mỗi tuần 01 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD&ĐT Ninh Bình biên soạn, theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Gắn với sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, chân dung học sinh, kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2030 và thế mạnh của nhà trường.

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

Sứ mệnh: Xây dựng được môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng, nhân văn, đội ngũ giáo viên giàu đức, đủ tài; giúp cho học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn vốn có của chính mình, với một văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tầm nhìn: Trở thành một ngôi trường có chất lượng cao, đào tạo ra những con người khỏe về thể chất, mạnh về trí lực, có kỹ năng sống tốt, là nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên, học sinh luôn có khát vọng vươn tới sự đột phá và thành công.

Giá trị cốt lõi:

Tính đoàn kết, tính trung thực;

Sự hợp tác, tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình;

Tinh sáng tạo, khát vọng vươn lên;

Năng động, hòa nhập.

Năm học 2026 - 2027 là năm học thực hiện chủ đề: **“Đổi mới tư duy, chuyển biến mạnh mẽ, kết quả thực chất”**. Để thực hiện mục tiêu chung, trường THPT C Hải Hậu tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Xây dựng được môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng, nhân văn, đội ngũ tâm sâu, giàu đức, đủ tài để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo, tiềm lực của mình; giúp cho học sinh phát huy được những năng lực, phẩm chất và có khả năng đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng một ngôi trường có chất lượng cao, đào tạo ra những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên cao; là nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên, học sinh luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

- Giúp học sinh phát triển 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực chung, đặc thù. Theo đó, 5 phẩm chất chủ yếu gồm: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; 10 năng lực chung, đặc thù gồm: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; ngôn ngữ; tính toán; khoa học; công nghệ; tin học; thẩm mỹ; thể chất.

- Hình thành một thể hệ học sinh phát triển toàn diện “Đức-Trí-Thể-Mỹ”; giáo dục học sinh các đức tính: trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén thích nghi với môi trường; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình và có khả năng hội nhập quốc tế.

- Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ năm học của Bộ, Sở GD&ĐT. Tiếp tục giữ vững và phát huy những kết quả đã đạt được trong các năm học trước để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện giữ vững trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn, chuẩn thư viện đã được công nhận tháng 11 năm 2023.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018, triển khai dạy học 02 buổi/ngày. Đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng (đối với học sinh khối 12); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, tiếp tục phát huy kết quả của năm học trước nhà trường tiếp tục hợp tác với Trung tâm ngoại ngữ tin học Sydney đưa giảng dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính trong các môn học/hoạt động giáo dục (môn Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và một số hoạt động giáo dục khác

- Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh theo quy định.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

- Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học:

- + Kết quả học tập: Tốt: 55%; Khá: 40%; Đạt: 4,5%; Chưa đạt: dưới 0,5%

- + Kết quả rèn luyện: Tốt, Khá: 99,9%; Đạt, Chưa đạt: dưới 0,1%

- + Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 100% số giáo viên dự thi đạt danh hiệu dạy giỏi cấp tỉnh

- + Thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh: nằm trong Top 10 của tỉnh, đạt giải Nhì toàn đoàn

- + Thi KHKT dành cho học sinh: Đạt giải khuyến khích toàn đoàn, có giải cá nhân; thi Stem có học sinh khen thưởng sản phẩm xuất sắc.

- + Thi Olympic tài năng tiếng Anh thông qua giải toán và các môn KHTN cấp tỉnh, tham gia tất cả các môn do sở tổ chức; phần đấu có từ 1 - 3 giải nhất và nhì, 10 giải ba và khuyến khích

- + Thi Olympic tài năng tiếng Anh cấp tỉnh (chính phục IELTS) giải Nhì toàn đoàn.

- + Sáng kiến kinh nghiệm: Có ít nhất 03 sáng kiến được nhận giấy khen của Giám đốc Sở, khoảng 06 sáng kiến được cấp giấy chứng nhận phạm vi ảnh hưởng cấp

ngành, 03 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, phần đầu được nhận Giấy khen của Sở GD&ĐT;

+ Chất lượng khảo sát của các kỳ khảo sát do sở tổ chức, điểm bình quân Top 20 của tỉnh.

+ Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2027: tỷ lệ đỗ 100%. Điểm bình quân từ 6,8 trở lên, nhà trường nằm trong top 20 trường xuất sắc nhất tỉnh; có nhiều học sinh đạt trên 27 điểm, có học sinh đạt trên 28 điểm ở các tổ hợp xét tuyển đại học khối truyền thống và nhiều học sinh đạt điểm 10; nhiều học sinh thi đỗ Đại học bằng bài đánh giá năng lực, đánh giá tư duy và các đề án tuyển sinh khác của các trường đại học;

+ Các cuộc thi, hội thi khác: phần đầu có giải chính thức, giải cá nhân và giải toàn đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học (*Phụ lục I*)

2. Kế hoạch dạy học các môn học (*Phụ lục II*) và **hoạt động giáo dục** (*Phụ lục III*)

2.1. Kế hoạch dạy học các môn học (phụ lục II, theo mỗi môn học)

2.2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (phụ lục III)

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ 1: Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Mục tiêu:

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, giáo dục STEM, giáo dục gắn với thực tế địa phương; đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh; mạnh dạn áp dụng các mô hình dạy học, giáo dục tiên tiến phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường đảm bảo hiệu quả, thiết thực; chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, giáo dục kỹ năng sống của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý dạy học, quản lý hồ sơ, sổ sách, kế hoạch và hoạt động dạy học của giáo viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường. Đa dạng hóa các hình thức dạy học bằng cách khai thác

hiệu quả các ứng dụng, phần mềm dạy học, ôn tập để hoàn thành chương trình giáo dục và ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12.

1.2. Các giải pháp chính:

1.2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế; bảo đảm thực hiện đầy đủ yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT.

- Quán triệt và triển khai tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 3425/SGDĐT-GDTrH ngày 22/08/2026 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026. Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và triển khai cho tất cả giáo viên trong tổ, nhóm.

- Quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về đổi mới quản lý dạy học; dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng tích cực, lấy học sinh làm trung tâm nhằm phát huy tính chủ động, tích cực và sự sáng tạo của học sinh. Yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất các nội dung, phương pháp, hình thức dạy học và triển khai các tiết dạy học mẫu để từ đó đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá với các hoạt động dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục. Tổ chức khảo sát và phân chia lớp học theo nguyện vọng học sinh để từ đó phân công chuyên môn hợp lý nhằm nâng cao chất lượng đầu vào, nâng cao chất lượng đầu ra, nhất là với những học sinh có nguyện vọng xét tuyển vào các trường đại học.

1.2.2. Tổ chức các nội dung giáo dục gắn với yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

a) Nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức nghiêm túc hoạt động giáo dục địa phương theo CT GDPT 2018

- Nội dung này được giảng dạy chính khoá hằng tuần 01 tiết, tổng thời lượng cả năm học là 35 tiết. Dự kiến lồng ghép 1 số tiết thực hành, tham quan tại các địa điểm lịch sử của địa phương, sinh hoạt chủ đề.

- Phân công giáo viên có đủ năng lực, trình độ, chuyên môn phù hợp giảng dạy giáo dục địa phương theo yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Tổ chức nghiêm túc hoạt động giáo dục trải nghiệm hướng nghiệp theo CT GDPT 2018, trong đó chú trọng tới việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh thông qua hoạt động CLB, hoạt động tập thể, hoạt động tham quan thực tế, . .

- Trường thành lập Ban Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Cơ bản giảng dạy chính tại lớp 02 tiết/tuần, tiết còn lại xây dựng hoạt động theo chủ đề trong giờ Sinh hoạt dưới cờ hoặc lồng ghép vào các hoạt động khác. Kế hoạch riêng ban hành từ đầu năm học, trong đó chú ý:

- Lựa chọn GV có kỹ năng về tổ chức làm việc nhóm, thuyết trình, GV nắm vững nhiều kiến thức xã hội để phụ trách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức dạy tại lớp, tập trung, ngoài lớp học, tổ chức tham quan nơi sản xuất, làng nghề, trường nghề; tổ chức đối thoại với chuyên gia, tổ chức tư vấn, tổ chức thực tập...;

- Xây dựng chương trình sinh hoạt trước cờ, sinh hoạt tập trung với các chủ đề về: tuyên truyền pháp luật về giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực học đường, an ninh mạng, phòng chống ma túy, tội phạm và tệ nạn xã hội; giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống; tư vấn sức khỏe, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn văn hoá sử dụng mạng xã hội; giao lưu với chuyên gia và các tổ chức về văn hoá, văn nghệ, thể thao.. phù hợp với 9 chủ đề của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo từng khối lớp.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông như: Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường; các trường đại học để tổ chức các hoạt động hướng nghiệp cho học sinh.

c) Giáo dục STEM/STEAM; nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phân công nhiệm vụ nhóm chuyên môn: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, CNCN, CNNN.

- Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM.

- Tổ chức cuộc thi KHKT-STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh. Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

d) Giáo dục năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo

- Thực hiện Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định Khung năng lực số cho người học

- Xây dựng bộ chuẩn năng lực số rõ ràng cho học sinh, sinh viên và giáo viên theo từng cấp độ.

- Đưa các kỹ năng số cơ bản, an toàn mạng và tư duy máy tính, tích hợp vào môn Tin học, Toán và các môn KHTN

- Đầu tư thiết bị công nghệ, mạng internet và nền tảng học tập trực tuyến đồng bộ trong nhà trường

- Dùng AI hỗ trợ soạn bài giảng, chấm điểm tự động và quản lý lớp học hiệu quả hơn.

- Tích hợp công nghệ AI tạo sinh để làm sinh động hóa nội dung bài học qua hình ảnh, video và câu hỏi tương tác.

- Tuyên truyền về đạo đức, trách nhiệm và giới hạn khi sử dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập.

- Tổ chức các khóa học thực chiến về kỹ năng số và cách dùng công cụ AI cho đội ngũ cán bộ, giáo viên.

đ) Tổ chức dạy học tiếng Anh và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Tiếp tục tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường học ngoại ngữ, các cuộc thi, hội thi, câu lạc bộ ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi chinh phục IELTS cấp trường để tìm lựa chọn những học sinh có năng lực tham gia thi cấp tỉnh. Năm học này nhà trường tiếp tục đưa giảng dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài giảng dạy cho học sinh lớp 10 và 11 theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Khuyến khích giáo viên các môn KHTN (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học) triển khai thí điểm dạy Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh tại nhà trường. Tổ chức, động viên, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi: Hội thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh do các cấp tổ chức.

- Tiếp tục hoàn thiện việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh đối, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm đối với giáo viên đã đạt chuẩn và các giáo viên Toán, Vật lý, Hóa học đã được bồi dưỡng tiếng Anh để dạy Toán và các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh.

- Quan tâm chỉ đạo đội ngũ giáo viên tiếng Anh sử dụng có hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học môn tiếng Anh để đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

e) Tăng cường giáo dục nghệ thuật

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

- Hướng tới tổ chức các câu lạc bộ về âm nhạc, mỹ thuật thu hút học sinh tham gia

g) Giáo dục thể chất và y tế trường học

- Tăng cường việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, các hoạt động tình nguyện, từ thiện cho học sinh trong toàn trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức Giải Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường; phát huy phong trào tập luyện thể dục thể thao, phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

h) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

i) Xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc.

- Quy hoạch hệ thống cây bóng mát sân trường, bồn hoa và các góc tiểu cảnh xanh. Triển khai mô hình "Lớp học xanh" bằng cách bố trí các chậu cây nhỏ tại cửa sổ, hành lang.

- Duy trì phong trào "Ngày Chủ nhật xanh", dọn dẹp vệ sinh trường lớp, lau chùi bàn ghế và khử khuẩn định kỳ. Giữ gìn nhà vệ sinh học sinh luôn khô thoáng, sạch sẽ.

- Thiết lập hệ thống camera giám sát tại các khu vực trọng yếu. Phối hợp với công an địa phương phân luồng giao thông tại cổng trường giờ cao điểm.

- Tổ chức các buổi tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước, kỹ năng tự vệ và ứng phó với bạo lực học đường (cả trực tiếp lẫn trên không gian mạng).

- Tổ chức các câu lạc bộ sở thích (thể thao, nghệ thuật, STEM), các trò chơi dân gian và hoạt động ngoại khóa giúp học sinh giải tỏa căng thẳng.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của phòng tư vấn học đường, sẵn sàng lắng nghe, tháo gỡ khó khăn về tâm sinh lý, áp lực thi cử cho học sinh.

- Thiết lập kênh thông tin phối hợp thường xuyên, tích cực giữa nhà trường và phụ huynh để cùng đồng hành trong việc giáo dục học sinh.

1.2.3. Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày

- Xây dựng thời khóa biểu khoa học, cân đối giữa các môn học và thời gian nghỉ ngơi.

- Phân định rõ nội dung dạy học giữa buổi sáng và buổi chiều, tránh dồn ép kiến thức gây quá tải.

- Buổi 01 tập trung hoàn thành nội dung chuẩn kiến thức, kỹ năng cốt lõi theo chương trình giáo dục phổ thông.

- Buổi 02 dành cho việc hướng dẫn học sinh tự học, làm bài tập, tổ chức hoạt động nhóm.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, hoạt động thể chất, nghệ thuật và trải nghiệm sáng tạo.

- Phân hóa đối tượng học sinh để phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn hoặc bồi dưỡng học sinh có năng lực vượt trội.

1.2.4. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29 và Thông tư 19

- củng cố kiến thức, đảm bảo học sinh nắm vững yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục cấp THPT, đồng thời khuyến khích phương pháp tự học và sử dụng hiệu quả các tài liệu, nền tảng học trực tuyến để hỗ trợ quá trình ôn tập cho học sinh cuối cấp.

- Phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (nếu có).

- Đầu năm học, tổ chức tuyên truyền, tư vấn/tham vấn cho học sinh khối lớp 12 để học sinh xác định đúng các môn lựa chọn thi tốt nghiệp THPT phù hợp với năng lực của bản thân.

- Tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng ôn tập các môn thi bắt buộc và môn thi lựa chọn; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch, chia lớp đặt quyền lợi của HS lên trên hết, phân công giáo viên có năng lực tổ chức ôn tập thi tốt nghiệp cho học sinh.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy ôn tập thi tốt nghiệp cho học sinh; kế hoạch phụ đạo cho học sinh chưa đạt (nếu có).

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh, nâng cao chất lượng điểm thi ở tất cả các đầu lớp;

- Giao nhiệm vụ cho các tổ nhóm chuyên môn ra đề thi thử theo đúng cấu trúc đề thi TN THPT; tổ chức chấm thi nghiêm túc; sau mỗi kì thi thử có sự nhận xét đánh giá và chỉ đạo sự điều chỉnh nội dung dạy để phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Tổ chức kiểm tra việc dạy ôn tập thi Tốt nghiệp lớp 12 và kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt (nếu có) của giáo viên theo kế hoạch đã phê duyệt.

1.3. Phân công người phụ trách

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm.

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách.

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy: Giáo viên phụ trách.

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Các thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện.

1.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm học

1.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Mỗi cán bộ, giáo viên đều tự chủ, chủ động với công việc được giao;
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý có hiệu quả;

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT/AI trong soạn giảng và quản lý học sinh.

- Không có học sinh bỏ học vì lý do học tập hoặc hoàn cảnh khó khăn; không có vi phạm pháp luật và bạo lực học đường.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: hoàn thành trước 04/09/2026;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 03/09/2026;

- KHBD(Giáo án): phê duyệt trước ngày lên lớp 01 tuần.

- + Hiệu trưởng phê duyệt: KHBD của các Phó Hiệu trưởng

- + Phó Hiệu trưởng chuyên môn phê duyệt: KHBD của các TTCM

- + Tổ trưởng phê duyệt: KHBD của các thành viên trong tổ (cùng môn); phê duyệt tổ phó chuyên môn và nhóm trưởng chuyên môn (khác môn)

- + Tổ phó chuyên môn/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt KHBD các thành viên (cùng môn)

Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

2. Nhiệm vụ 2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Mục tiêu:

- 100% giáo viên chủ động áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học....

- Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá học sinh Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Tổ chức ít nhất 4 đợt thi khảo sát chất lượng/kiểm tra chất lượng và thi thử tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12 theo kế hoạch của nhà trường và của Sở GD&ĐT. Chăm thi khách quan, trung thực đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng ma trận chung đối với các bài kiểm tra định kỳ, ra đề, chấm, trả bài kiểm tra học sinh và lưu trữ các bài kiểm tra của học sinh (mỗi bài kiểm tra của 1 lớp lưu 1 bài đạt loại giỏi, 1 bài thuộc loại khá, 1 bài thuộc loại TB, 1 bài thuộc loại yếu, 1 bài thuộc loại kém).

2.2. Giải pháp chính:

- a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định

- + Tổ chức quán triệt, thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ theo dõi và đánh giá học sinh bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; Học bạ học sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- + Tại kế hoạch môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- + Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ.

+ Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn; tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

+ Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

+ Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (Học sinh chưa đạt, HSG, ôn thi tốt nghiệp THPT, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn.

+ Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

+ Giáo viên dạy đội tuyển, Giáo viên dạy ôn tập thi Tốt nghiệp cho học sinh 12 tăng cường tổ chức các lần thi thử cho học sinh giỏi, học sinh khối 12. Đặc biệt chú ý khâu ra đề thi thử (có phản biện, đảm bảo đề thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THPT trong tỉnh.

+ Các kỳ khảo sát chất lượng theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

+ Xây dựng ngân hàng đề thi, đề kiểm tra định kỳ của nhà trường. Tất cả giáo viên và tổ chuyên môn lưu trữ (bản mềm) các đề, đáp án của các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ, các kỳ thi khảo sát do trường và tổ chức. Tổ chức ra đề kiểm tra, chấm chéo khối để đảm bảo khách quan.

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh; trong đó có quản lý quá trình học tập của học sinh, sử dụng sổ điểm, học bạ và sổ liên lạc điện tử.

- Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

+ Nhà trường tổ chức kiểm tra giữa HK1, giữa HK2

+ Kiểm tra định kì: cuối HK1 và cuối HK2 (theo đề của Sở/đề của trường)

+ Môn Ngữ văn, Toán và hai môn học sinh lựa chọn kiểm tra tập trung

+ Các môn còn lại giao cho Tổ/nhóm chuyên và giáo viên kiểm tra theo lớp.

+ Thi thử tốt nghiệp THPT theo đề của Sở/Trường: ba lần (cuối HK1, cuối tháng 3/2027 và cuối tháng 5/2027)

(Nhà trường xây dựng kế hoạch các lần kiểm tra, thời gian trước thời điểm kiểm tra 1 tháng)

b) Đổi mới phương pháp, hình thức và công cụ kiểm tra, đánh giá.

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng KHBD trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt KHBD khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học

- Giáo viên khi soạn KHBD chú trọng đến các nội dung cốt lõi để phù hợp với năng lực học sinh nhà trường, đồng thời phải sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác về thiên tai (nếu xảy ra). KHBD chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà.....

- Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi KHBD: nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường phối hợp với Đoàn trường..., các tổ chức, các câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Bộ phận chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng CNTT vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông

2.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI và các phần mềm quản lý, dạy học (nếu có).

- Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn/Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả, đề, hướng dẫn chấm: Tổ chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kì: Giáo viên.

2.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm học

2.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% KHBD (Giáo án) đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% giáo viên sẵn sàng ứng dụng công nghệ trong soạn giảng KHBD.

- Kết quả khảo sát theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình Sở.

- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.

- 100% các môn học/hoạt động giáo dục có hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.

- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 80% từ TB trở lên.

3. Nhiệm vụ 3. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm đối với cấp THPT

3.1. Mục tiêu:

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục và triển khai tới tất cả tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên. Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch giáo dục, kế hoạch DTHT của tổ, nhóm chuyên môn; kế hoạch bài dạy của giáo viên theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; gắn lý thuyết với thực hành, định hướng STEM. Xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục địa phương, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Đa dạng hóa các hình thức dạy học; kết hợp giữa dạy học, kiểm tra đánh giá trực tiếp và trực tuyến, đánh giá qua sản phẩm học tập, dự án học tập...

- Tổ chức hiệu quả các đợt khảo sát của Sở và của trường nhằm đánh giá đúng chất lượng học sinh để từ đó rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp, hình thức dạy học.

- Phối kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân khác để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý dạy học, quản lý hồ sơ, sổ sách, kế hoạch và hoạt động dạy học của giáo viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường. Đa dạng hóa các hình thức dạy học bằng cách khai thác hiệu quả các ứng dụng, phần mềm dạy học, ôn tập để hoàn thành chương trình giáo dục và ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12.

3.2. Giải pháp chính:

a) Xây dựng các tổ hợp môn học, Chuyên đề học tập lựa chọn; thực hiện việc chuyển đổi môn học lựa chọn theo quy định.

- Đối với lớp 10 năm học 2026-2027; ngay từ tháng 5/2026, trường đã xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027, gửi đến các trường trung học cơ sở trên địa bàn. Theo đó phương án tuyển sinh và xếp lớp được công khai, cho học sinh đăng ký khi sau khi trúng tuyển vào trường, căn cứ vào đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất nhà trường cho học sinh đăng ký các môn học tự chọn như sau:

+ Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học và Tin học

- + Tổ hợp 2: Vật lý, Hóa học, Sinh học và Công nghệ công nghiệp
- + Tổ hợp 3: Hóa học, Địa lý, GDKT&PL và môn Công nghệ nông nghiệp
- Chuyên đề học tập:
 - + Toán, Lý, Hóa
 - + Văn, Toán, Địa

- Tất cả học sinh phải học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương. Ngoài ra, mỗi học sinh học 04 (bốn) môn học từ các môn học: Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ (Thiết kế hoặc Trồng trọt), Tin học, Âm nhạc.

- Các lớp 11 và 12 giữ nguyên môn học tự chọn và chuyên đề từ khi học sinh vào lớp 10 (trừ học sinh có nguyện vọng đổi môn học tự chọn)

- Định hướng học sinh giữ nguyên tổ hợp đã chọn từ lớp 10 đến hết lớp 12

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực tự học và bố trí ôn tập bù kiến thức môn mới cho học sinh chuyển đổi môn học; thời gian cuối mỗi năm học.

b) Tổ chức ôn tập và chuẩn bị cho Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2027.

- Hội Ban giám hiệu, thành lập Ban chỉ đạo ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Ban chỉ đạo gồm các đ/c trong BGH, tổ trưởng CM, Bí thư Đoàn trường, trưởng các đoàn thể trong trường, cha mẹ học sinh. Yêu cầu các tổ trưởng chuyên môn phê duyệt Kế hoạch bài dạy, kế hoạch ôn tập của giáo viên trước khi lên lớp. Chủ động, linh hoạt kết hợp các hình thức dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến; ứng dụng CNTT trong ôn thi tốt nghiệp THPT để đạt được kết quả cao nhất.

- Hội đồng giáo dục phổ biến tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT và của cấp trên; thông báo các điểm mới của quy chế thi tốt nghiệp THPT. Khảo sát nguyện vọng học sinh đối với môn thi tự chọn để điều chỉnh lại lớp theo từng đối tượng. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, năng lực vào các lớp phù hợp. Trong đó, cần chú trọng đến những đối tượng học sinh yếu, có nguy cơ trượt tốt nghiệp và những học sinh có nguyện vọng xét tuyển đại học; đặc biệt là những học sinh có học lực giỏi, có thể đạt điểm cao để có những nội dung, phương pháp dạy học phù hợp.

- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng lập kế hoạch chỉ đạo, các Tổ trưởng CM lập kế hoạch ôn tập cụ thể cho từng bộ môn; giáo viên dạy xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Thi thử tốt nghiệp THPT 3 đợt: Đợt 1 (dự kiến) cuối HKI; đợt 2: dự kiến vào giữa tháng 03, 05 năm 2027 (theo lịch thi của Sở GD&ĐT); thời gian và lịch thi theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; đề thi theo cấu trúc đề thi minh họa của Bộ GD&ĐT;

- Tổ chức họp CMHS khối 12 để phổ biến kế hoạch của nhà trường đồng thời yêu cầu cha, mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường quản lý học sinh, tạo mọi điều kiện về thời gian, ăn uống, nghỉ ngơi cho học sinh ôn tập tốt đạt hiệu quả cao.

- Quan tâm chất lượng đầu mạnh và đặc biệt chú trọng phụ đạo cho những học sinh chưa đạt.

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm, lớp, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm, được động viên, thúc đẩy.

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường, của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

3.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện đối với từng nội dung

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ hợp các môn học, chuyên đề các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên.

3.4. Thời gian thực hiện: Xuyên suốt năm học

3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Xây dựng tổ hợp các môn học và chuyên đề dạy học đáp ứng được nhu cầu của học sinh, ngay từ đầu năm học.

- Hạn chế ít nhất số học sinh đổi môn học tự chọn sau mỗi năm học

- Thi TNTHPT: 100% học sinh đỗ TN, xếp thứ tự trong top 20 của Sở, nhiều HS có tổng điểm thi (xét ĐH) từ 27 điểm trở lên

4. Nhiệm vụ 4: Nâng cao chất lượng các kỳ thi, cuộc thi

4.1. Mục tiêu:

- Giữ vững, phát huy thành tích của các cuộc thi đã đạt được chỉ tiêu trong Kế hoạch chiến lược: Thành tích thi KHKT, thi HSG văn hóa, TDTT,...

- Tiếp tục nỗ lực cải tiến chất lượng Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hoá để đạt được chỉ tiêu đề ra.

4.2. Giải pháp chính

- Kỳ thi học sinh giỏi.

- + Lựa chọn các học sinh ưu tú vào đội dự tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh

- + Giáo viên tổ chức bồi dưỡng theo kế hoạch, lựa chọn học sinh chính thức tham dự kỳ thi chọn HSG lớp 12.

- + Tổ chức thi HSG cấp trường (phối hợp với các trường trong cụm) 02 lần: lần 1 vào tháng 10/2026 và lần 2 đầu tháng 12/2026

- Các cuộc thi: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Olympic tài năng tiếng Anh và các kỳ thi, cuộc thi, giao lưu khác,...

+ KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

+ Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo

+ Phân công nhiệm vụ nhóm chuyên môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, CNCN, CNNN.

+ Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM.

+ Tổ chức cuộc thi KHKT-STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh. Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

+ Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi (Olympic tài năng tiếng Anh, giải Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh) do Sở tổ chức; tổ chức thành lập các đội tuyển, phân công giáo viên hướng dẫn/phụ trách; tổ chức thi thử cho học sinh,.....

4.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện đối với từng kỳ thi, cuộc thi

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Phó hiệu trưởng phụ trách trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học giao cho tổ: Toán - Tin chịu trách nhiệm phụ trách chính. Đối với ngày hội STEM: Giao tất cả các tổ chuyên môn chịu trách nhiệm.

- Thi học sinh giỏi: thành lập đội tuyển, giao nhiệm vụ cho giáo viên bồi dưỡng ngay từ đầu năm học (*nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG VH năm học 2026 - 2027 ngay từ đầu năm học*)

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên.

4.4. Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch thi của Sở GD&ĐT (Từ tháng 8/2026 đến tháng 4/2027).

4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Giải HSG cấp tỉnh: Đạt giải Nhì toàn đoàn, xếp thứ tự trong top 10 của Sở (đối với các trường THPT công lập).

- Cuộc thi KHKT – STEM: Đạt giải khuyến khích toàn đoàn

- Kết quả các cuộc thi, hội thi: Có học sinh tham gia, phần đầu có giải cá nhân và kết quả đạt TB của Sở trở lên.

5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, hoạt động cụm trường và phát triển đội ngũ

5.1. Mục tiêu:

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; Tổ trưởng, nhóm trưởng xây dựng Kế hoạch dạy học bộ môn và phải được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện; nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn có nội dung cụ thể, chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Quá trình xây dựng kế hoạch dạy học các môn của tổ, nhóm chuyên môn được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học theo công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2014 của Bộ GDĐT, trong đó mỗi tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng tối thiểu 01 chuyên đề dạy học/học kỳ; tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ, phân tích rút kinh nghiệm cho các tổ, nhóm chuyên môn.

- Thống nhất, xây dựng nội dung và thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn đảm bảo các yêu cầu chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của lớp; chủ động rà soát, tinh giảm nội dung phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ và nội dung giảm tải của chương trình môn học; Khuyến khích thiết kế lại các tiết học thành các bài học theo chủ đề, chuyên đề dạy học... để tổ chức cho học sinh hoạt động học tích cực, tự chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn....

- Đổi mới phương pháp, nội dung, hình thức dạy học; đa dạng hóa các hình thức dạy học trên lớp, dạy học trực tuyến, dạy học trải nghiệm để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động dạy thêm học thêm; thời lượng dạy học tự chọn trong chương trình giáo dục phổ thông để thống nhất thực hiện.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, học hỏi; được chia sẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, dạy học và giáo dục thông qua các hoạt động cụm trường, qua Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp và phong trào viết, vận dụng sáng kiến.

- Tích cực tham gia vào các hoạt động hội giảng, hội thảo, các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ, TDTT cụm trường. Yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên có nội dung tham gia các hoạt động hội giảng, hội thảo chuẩn bị chu đáo các nội dung.

- Tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn như: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường để chuẩn bị tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, hội giảng, hội thảo cụm; sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Thông qua hội thi chuyên môn, hoạt động cụm trường giúp giáo viên, học tập, rút kinh nghiệm nâng cao được trình độ chuyên môn nghiệp vụ, góp phần đổi mới phương pháp dạy học; tổ chức, kiểm tra đánh giá... nâng cao chất lượng hiệu quả dạy và học, đánh giá công nhận giáo viên giỏi.

- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả tốt các hội thi chuyên môn dành cho học sinh như học sinh giỏi cấp tỉnh. Thông qua bồi dưỡng HSG mà bồi dưỡng năng lực của giáo viên, tăng cường mũi nhọn trong dạy học; phát hiện, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng tuyển sinh đại học

- Giáo viên tham gia hoạt động hội giảng, hội thảo cụm. Các đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh đạt giải Nhì toàn đoàn, thi olympic Tiếng Anh cấp tỉnh đạt giải ba toàn đoàn, thi KHKT và STEM đạt giải khuyến khích toàn đoàn, thi viết sáng kiến kinh nghiệm có khảng 5 - 6 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp ngành, khoảng 3 sáng kiến được công nhận phạm vi cấp tỉnh.

5.2. Giải pháp chính:

a) Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chuyên đề và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong dạy học

- Thống nhất xây dựng nội dung và thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn đảm bảo các yêu cầu chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; chủ động rà soát, tinh giảm, sắp xếp nội dung phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ và nội dung giảm tải của chương trình môn học; khuyến khích thiết kế lại các tiết học thành các bài học theo chủ đề... để tổ chức cho học sinh hoạt động học tích cực, tự chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn.... Thống nhất nội dung từng bài, từng chương, chủ đề, chuyên đề ôn tập, ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 tiết/tuần

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định.

- Thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dành thời lượng tối đa để trao đổi về các bài học của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hạn chế các nội dung hành chính.

- Các tổ chuyên môn cần tập trung vào nghiên cứu kỹ nội dung chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của Sở GD&ĐT, yêu cầu cần đạt của bộ môn, phát huy vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh khi tham gia vào các hoạt động học tập để từ đó giúp các em biết vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn và định hướng nghề nghiệp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy (giáo án) các môn học được thực hiện theo đúng các công văn hướng dẫn. Giáo viên lên lớp cần chuẩn bị tốt nhất bài giảng, dự kiến các

tinh huống, kỹ thuật dạy học nhằm phát huy tốt nhất tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong các giờ học.

- Tổ chức tập huấn lại và triển khai các nội dung về ứng dụng CNTT, các phần mềm dạy học; sử dụng thiết bị dạy học và các chuyên đề Sở đã tập huấn cho giáo viên cốt cán, tổ trưởng chuyên môn trong năm học để tập huấn lại cho giáo viên.

- Giao cho tổ trưởng chuyên môn chủ động lựa chọn các nội dung, các chủ đề, chuyên đề, các tiết dự giờ của giáo viên để sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Nội dung họp tổ chuyên môn tập trung chủ yếu vào việc phân tích các tiết dự giờ, các chủ đề, các chuyên đề dạy học hoặc kế hoạch bài dạy của giáo viên để từ đó rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng dạy học của bộ môn.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3.

b) Tham gia và tổ chức hiệu quả hoạt động cụm trường/cụm chuyên môn; tạo sản phẩm chuyên môn có khả năng áp dụng, chia sẻ và lan tỏa

- Đổi mới nội dung hội thảo trường định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn tập huấn, hướng dẫn giáo viên các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực. Hướng dẫn giáo viên hiểu biết sâu sắc về chuyên môn, khả năng phản ứng sự phạm và hùng biện của giáo viên về các vấn đề chuyên môn và giao tiếp, phối hợp với học sinh.

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường cùng với trường trung tâm trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn và đặc thù của cụm. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội giảng về các nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN, các hoạt động của học sinh... Đối với hội giảng, hội thảo cụm trường: Giáo viên đăng ký, trên cơ sở các tổ đề nghị, BGH rà soát, đánh giá và định hướng mục đích, nội dung của các cuộc thi, các hoạt động. Huy động trí tuệ của cá nhân và tập thể trong việc thiết kế bài học, lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học phù hợp để đạt kết quả tốt nhất.

- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào viết sáng kiến nộp Sở, phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV. Đưa nội dung viết sáng kiến dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích cực. Gắn việc viết sáng kiến với việc xây dựng các nhân tố điển hình của TĐKT.

- Dự kiến tham gia các hoạt động do cụm tổ chức: Hội thi GVDG, Báo cáo chuyên đề ôn thi tốt nghiệp,...; thời gian dự kiến cuối học kỳ 1 (đầu tháng 01/2027)

c) Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, tự học, tự bồi dưỡng; phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực số và năng lực quản trị

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hằng năm gắn liền với yêu cầu thực tiễn và vị trí việc làm.

- Có chính sách động viên, khen thưởng kịp thời cá nhân tích cực tự học, có sáng kiến hay.

- Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên vào công tác thi đua của nhà trường dựa trên hiệu suất công việc và sản phẩm thực tế

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chiều sâu, thao giảng, dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm thực tế giữa các bộ phận hoặc trường học/đơn vị bạn.

- Khuyến khích tham gia các hội thảo chuyên đề, tọa đàm khoa học để cập nhật xu hướng nghề nghiệp mới

đ) Tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, các hoạt động chuyên môn, viết và vận dụng sáng kiến, giải pháp có hiệu quả vào thực tiễn

- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cụm trường (nếu có)

- Dự kiến tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường:

- + Thời gian: tháng 11/2026

- + Các môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Lý, Sử

- Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (nếu có)

5.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

5.4. Thời gian thực hiện: Xuyên suốt năm học

5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nội dung thảo luận về chuyên môn, bồi dưỡng GV, ... tập trung chủ yếu, sâu sắc về công tác chuyên môn.

- Mỗi giáo viên xây dựng 01 tiết dạy, bài giảng có chất lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề/chủ đề/tiết dạy phải đúng quy trình 04 bước: Họp phân công, tiến hành thảo luận trong tổ/nhóm, thực hiện, rút kinh nghiệm ...

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, ghi chép, lĩnh hội đầy đủ, đúc rút cho bản thân các nội dung bồi dưỡng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề,

tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm, trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng đạt hiệu quả.

- Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp cụm /tỉnh: Có giáo viên dự thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp cụm/cấp tỉnh.

6. Nhiệm vụ 6: Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, tiến tới phổ cập giáo dục THPT

6.1. Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhà xa, điều kiện kinh tế khó khăn và nhưng nơi đồng bào công giáo tiếp cận giáo dục có cơ hội được đi học

- Tạo điều kiện cho học sinh nghèo, khuyết tật hoặc có hoàn cảnh khó khăn nhận hỗ trợ chi phí và học bổng.

6.2. Giải pháp chính:

a) Bảo đảm các điều kiện, góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục THPT

Nhà trường tạo điều kiện tốt nhất cho những học sinh còn khó khăn trong việc học tập

b) Bảo đảm các điều kiện học tập thiết yếu, duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học, bảo đảm học sinh hoàn thành chương trình...

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho những học sinh con nhà nghèo: cho mượn SGK; tạo điều kiện miễn, giảm một số khoản đóng góp

- Duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học do điều kiện kinh tế

c) Hỗ trợ học sinh theo đặc điểm, hoàn cảnh và nhu cầu giáo dục; quan tâm học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm học sinh cần hỗ trợ.

- Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định

- Đảm bảo công bằng, tạo môi trường tốt, cơ hội tốt để cho học sinh tham gia các hoạt động tại Trường bao gồm hoạt động học tập, sinh hoạt, vui chơi, dã ngoại,...

- Các GV dạy hòa nhập HSKT phải thường xuyên học hỏi, tìm tòi nghiên cứu đưa ra những biện pháp giáo dục phù hợp, tổng kết kinh nghiệm để đưa ra giải pháp tốt cho học sinh khuyết tật;

- Thường xuyên giáo dục các học sinh trong trường, trong lớp thể hiện tình cảm yêu thương, giúp đỡ bạn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

- Sắp xếp lớp học sinh diện hòa nhập và đánh giá kết quả theo quy định. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông; đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể;

- GVCN và GV bộ môn các lớp có HSKT phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục, giáo án, thực hiện chương trình phù hợp với học sinh khuyết tật; có sự quan tâm đặc

biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học, thực hiện đúng quy định về đánh giá đối với HSKT.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Sở, Bộ GDĐT.

6.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện:

- Phân công: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo và phụ trách
- Đội ngũ GVCN và GVBM thực hiện

6.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên

6.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Hạn chế thấp nhất số học sinh bỏ học vì điều kiện gia đình khó khăn

7. Nhiệm vụ 7: Bảo đảm các điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông

7.1. Mục tiêu:

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và dạy học trong nhà trường.

- Đảm bảo nhà trường có đầy đủ trang thiết bị dạy học hiện đại thực hiện tốt Nghị quyết 71 và chủ đề năm học 2026-2027.

- Bố trí, sắp xếp đủ số lượng và cơ cấu giáo viên đứng lớp theo đúng yêu cầu chương trình.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả quản trị nhà trường.

- Cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương và thiết bị dạy học trước năm học.

- Triển khai giải pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn không bị thiếu sách vở và học liệu.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp phòng học, các phòng bộ môn và công trình phụ trợ an toàn, sạch sẽ

7.2. Các giải pháp chính:

a) Rà soát, sắp xếp trường lớp, quy mô phù hợp với quy hoạch, phân bố dân cư, điều kiện đi lại và bảo đảm chất lượng (Phụ lục IV)

- Kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành.

- Tham mưu với Tỉnh hỗ trợ kinh phí, huy động xã hội hóa để sửa chữa, nâng cấp tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.

- Lập kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị thí nghiệm cần thiết cho việc dạy thực hành đáp ứng kịp thời chương trình GDPT 2019 và yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

b) Sử dụng hiệu quả phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập và các công trình phục vụ học sinh: Phụ lục V

- Tăng cường bồi dưỡng năng lực cho viên chức làm công tác thiết bị dạy học; cử giáo viên kiêm nhiệm tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng phù hợp để đáp ứng yêu cầu công việc.

- Xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý TBDH và PHBM đầy đủ, khoa học.

- Nâng cao chất lượng sử dụng PHBM, TBDH; đảm bảo 100% các bài học, nội dung bài học cần TBDH và PHBM đều được đáp ứng.

- Triển khai quy trình sử dụng TBDH, PHBM tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo công tác đăng kí, sử dụng TBDH, PHBM dễ dàng, thuận lợi.

b) Rà soát, bổ sung, quản lý và khai thác hiệu quả thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin: (Phụ lục VI)

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa theo đúng các văn bản hướng dẫn, theo đúng quy định để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018. Rà soát cơ sở vật chất, các thiết bị hiện có để từ đó có kế hoạch sửa chữa, mua sắm các thiết bị dạy học bộ môn theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch báo cáo Sở GD&ĐT, các cấp có thẩm quyền cấp những thiết bị dạy học cho nhà trường.

- Xây dựng nội quy sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học, học liệu. Yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng học liệu điện tử để sử dụng giảng dạy.

- Đề nghị cấp trên phê duyệt, cấp kinh phí sửa chữa, cải tạo nâng cấp dãy phòng học bộ môn, mở rộng diện tích nhà trường để đầu tư làm khu sân chơi, bãi tập cho học sinh.

c) Bảo đảm sách giáo khoa, tài liệu, tài liệu giáo dục địa phương, xây dựng, chia sẻ và khai thác học liệu dùng chung, học liệu số phục vụ giáo viên và học sinh

- Nhà trường đã công khai danh mục sách giáo khoa lớp 10, 11, 12 chỉ dùng một bộ sách duy nhất là "bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống" tại Trang Thông tin điện tử của Trường;

- Đảm bảo cung ứng đủ SGK cho học sinh trước khi bước vào năm học mới

d) Bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân sự hỗ trợ giáo dục: (Phụ lục VII)

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cấp tổ (TTCM, TPCM) đủ số lượng, đủ năng lực; rà soát tình hình giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, có kế hoạch cử giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn bổ sung, đảm bảo tất cả giáo viên, nhân viên khi nhận nhiệm vụ nhà trường phân công đều nắm vững được nghiệp vụ công việc mà viên chức đang phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới.

- Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả các hoạt động trong nhà trường.

7.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện:

- Đ/c Hiệu trưởng phụ trách công tác bồi dưỡng cán bộ; bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn theo quy định.

- Phân công: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất chỉ đạo và phụ trách

- Đội ngũ GVCN và GVBM thực hiện

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: nhân viên thiết bị, giáo viên.

7.4. Thời gian thực hiện: Tháng 8/2026 đến tháng 5/2027.

7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Đảm bảo CSVC cho năm học mới: trước ngày 31/8/2026

- Đảm bảo phân công chuyên môn: trước ngày 31/8/2026

8. Nhiệm vụ 8: Bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

8.1. Mục tiêu:

- Xây dựng và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhà trường một cách thường xuyên, liên tục.

- Tổ chức tự đánh giá, lập và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sát với thực tế.

- Thúc đẩy sự tiến bộ của người học và đổi mới phương pháp dạy học

8.2. Các giải pháp chính:

a) Thực hiện tự đánh giá, cải tiến chất lượng giáo dục nhà trường.

- Trong quá trình triển khai, nhà trường đặc biệt chú trọng rà soát, khắc phục những tiêu chuẩn, tiêu chí chưa đạt, nhất là đối với cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học. Các hạng mục cần được sửa chữa, nâng cấp sẽ được tổng hợp, báo cáo và tham mưu kịp thời cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh để có kế hoạch đầu tư, hỗ trợ nhằm bảo đảm các yêu cầu về kiểm định chất lượng giáo dục để giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng

- Tiến hành cải tiến chất lượng giáo dục nhà trường

b) Theo dõi các chỉ số chất lượng và sự tiến bộ của học sinh; xác định những nội dung còn hạn chế và có giải pháp khắc phục.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện định kỳ, gắn với các hoạt động tự đánh giá nội bộ, tăng cường sự tham gia của cán bộ, GV, nhân viên trong việc thu thập minh chứng, cải tiến chất lượng, xây dựng văn hóa chất lượng trong toàn trường.

c) Thực hiện tự đánh giá và xây dựng, duy trì các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình.

Nhà trường đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào tháng 11/2023. Nhà trường tiếp tục duy trì và rà soát việc thực hiện 5 tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời cập nhật, thực hiện các nội dung sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

8.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện đối với từng nội dung:

- Hiệu trưởng phụ trách chung, ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá
- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Kiểm định: Xây dựng kế hoạch tự đánh giá, chỉ đạo công tác tự kiểm định, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá
- Các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá, hoàn thành các nhiệm vụ được phân công

8.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học

8.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá: tháng 10/2026
- Hoàn thành báo cáo tự đánh giá: tháng 5/2027

9. Nhiệm vụ 9: Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, cải cách hành chính, chủ động truyền thông và chuyển đổi số

9.1. Mục tiêu:

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học; tạo điều kiện để CMHS và nhân dân giám sát các hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ, khẳng định vị thế của nhà trường;

- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm trí tuệ nhân tạo;

- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;

- Công tác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

- Thực hiện CCHC trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định.

9.2. Giải pháp chính

a) Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường tăng cường công khai, trách nhiệm giải trình, cải cách hành chính và truyền thông

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên

trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các ứng dụng các phần mềm vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị. Phụ trách công tác truyền thông tại đơn vị là đồng chí Hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GDĐT/phường/xã triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở/phường/xã và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở/phường/xã để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở/phường/xã, của đơn vị;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT về Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

- Phát huy vai trò của câu lạc bộ truyền thông đa phương tiện và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh làm nhiệm vụ truyền thông trong nhà trường.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Nhà trường gắn phong trào thi đua với các cuộc vận động của ngành, trong đó đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc”...

- Đoàn trường phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện; động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Đoàn trường phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện;

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

b) Chuyển đổi số, học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục

- Triển khai 100% học bạ số, chữ ký số cho giáo viên.

- Quản lý dữ liệu học sinh, giáo viên trên hệ thống CSDL ngành.

9.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện đối với từng nội dung:

- Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI; các ứng dụng của các phần mềm khác; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

9.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên

9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận; giáo viên; nhân viên điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;

- Có ít nhất 03 bài viết/sản phẩm truyền thông/học kỳ trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của ngành.
- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của đơn vị;
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;
- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

10. Nhiệm vụ 10: Bảo đảm an toàn, kỷ cương trường học và kiểm tra giám sát

10.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực
- Người học được an toàn, mạnh khỏe, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng...
- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường...
- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là các quy định về kiểm tra nội bộ nhằm đánh giá việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, những quy chế, quy định chuyên môn, nội quy của nhà trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường, qua đó đánh giá về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên. Trên cơ sở đó đánh giá, xếp loại thi đua của giáo viên và học sinh. Việc kiểm tra phải được xây dựng kế hoạch từ đầu năm, thông báo kế hoạch kiểm tra để giáo viên được biết.

10.2. Giải pháp chính:

- a) Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương
 - Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học
 - Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã Hải Tiến để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn nếu có tình hình dịch bệnh xảy ra.
 - Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDTT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDTT, phù hợp đối tượng, phù hợp thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDTT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi...
 - Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã Hải Tiến. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nề nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.

- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

b) Quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, tài trợ và huy động các nguồn lực xã hội

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ (Thông tư 29 và Thông tư 19) và các văn bản chỉ đạo của tỉnh và sở

- Nhà trường thành lập Ban kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm, xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra thường xuyên đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường. Việc quản lý được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 29 và Thông tư 19, bảo đảm tính công khai, minh bạch, ngăn chặn và xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, góp phần giữ vững uy tín, kỷ cương trong hoạt động giáo dục.

- Nhà trường tổ chức dạy ôn tập cho học sinh lớp 12 các môn đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2027 trên cơ sở thống nhất với cha mẹ học sinh. GV được phân công giảng dạy là những người có năng lực chuyên môn vững vàng, có tâm huyết, trách nhiệm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tự nguyện tham gia học tập, được bồi dưỡng, củng cố và nâng cao kiến thức, phát triển năng lực, đồng thời tiếp cận với những kiến thức chuyên sâu để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Bên cạnh đó, nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để nắm bắt tình hình dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường. Trường hợp GV có biểu hiện tiêu cực, gây ảnh hưởng đến uy tín nhà trường sẽ được kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ minh chứng và xử lý kỷ luật theo quy định. Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm tăng cường công tác giám sát, bảo đảm hoạt động dạy thêm, học thêm được tổ chức đúng quy định, phục vụ thiết thực cho mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật về các khoản thu, chi, tài trợ và huy động các nguồn lực xã hội

c) Kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý phản ánh

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2026 – 2027:

- Kiểm tra nội bộ bao gồm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo quy trình, kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- + Việc thực hiện quy chế chuyên môn, các buổi sinh hoạt của các tổ, nhóm chuyên môn, kế hoạch dạy học của giáo viên thông qua việc dự giờ, kế hoạch trải

nghiệm, hướng nghiệp của các tổ, nhóm chuyên môn và công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm tra nội vụ các lớp.

+ Việc triển khai và thực hiện chương trình GDPT 2018 của các tổ, nhóm chuyên môn.

+ Kiểm tra đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

+ Kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Kiểm tra việc thực hiện các quy định về ôn thi TN lớp 12 và bồi dưỡng HSG.

+ Kiểm tra thực hiện các cuộc vận động, các phong trào của ngành.

+ Kiểm tra việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh.

Xây dựng các quy chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV, CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế đánh giá, xếp loại viên chức, Quy chế dân chủ, Quy chế phát ngôn, Quy chế sử dụng tài sản công, Quy chế khen thưởng giáo viên, học sinh... Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh....)

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

Việc thực hiện kiểm tra đối với giáo viên có thể thực hiện kiểm tra 01 nội dung hoặc nhiều nội dung.

Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

+ **Kiểm tra thường xuyên:** Nền nếp của giáo viên và học sinh...

+ **Kiểm tra đột xuất:** Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

+ **Kiểm tra theo kế hoạch:** Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

+ Ban hành Quyết định thành lập Ban KTNB.

+ Xây dựng các cuộc kiểm tra trong năm học.

- Tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật.

10.3. Phân công cụ thể người chỉ đạo và người thực hiện đối với từng nội dung:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban đực dục, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác kiểm tra của nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; Ban KTNB;
- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.
- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh; GVCN, BTV Đoàn TN, Ban đức dục.

10.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học.

10.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khỏe, được tôn trọng, thương yêu
- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật
- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn
- 100% tổ/nhóm/ban/bộ phận, giáo viên được xếp loại Tốt về kiểm tra nội bộ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Hiệu trưởng

1.1. Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng: Phụ trách chung các hoạt động của nhà trường
 - + Công tác kế hoạch, tổ chức;
 - + Công tác tài chính, nhân sự, xây dựng, cơ sở vật chất, kiểm tra, thi đua,....;
 - + Công tác tuyển sinh;
 - + Công tác đối nội, đối ngoại của nhà trường, hoạt động của hội cha mẹ học sinh;
 - + Phụ trách Phụ trách tổ Toán, Tiếng Anh; phụ trách chung xây dựng trường chuẩn Quốc gia, Kiểm định chất lượng, chuẩn xanh-sạch-đẹp-an toàn, chuẩn thư viện;
 - + Ký học bạ lớp 10.

- Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (Giáo án) của các Phó Hiệu trưởng

1.2. Các Phó Hiệu trưởng

- Phó Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, giúp Hiệu trưởng thực hiện các phần việc đã được phân công chuyên trách và một số công tác khác (theo Quyết định phân công nhiệm vụ năm học 2026-2027 của Hiệu trưởng)

+ Đ/c Lưu Văn Bình: Phụ trách hoạt động dạy và học; Phụ trách phong trào học sinh; phụ trách bộ phận bảo vệ, Đoàn thanh niên, công tác an ninh trật tự; phụ trách công tác Kiểm định chất lượng giáo dục...Ký học bạ lớp 12. Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (Giáo án) của các Tổ trưởng chuyên môn

+ Đ/c Phạm Thị Nga: Phụ trách các cuộc thi; Phụ trách lao động, cơ sở vật chất, thiết bị thí nghiệm, thư viện; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phụ trách công nghệ thông tin và truyền thông; phụ trách các câu lạc bộ trong nhà trường; quản lý hồ sơ học sinh;.....Ký học bạ lớp 11.

1.3. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

- Danh sách các tổ trưởng chuyên môn:

Tổ Văn: Đ/c Trần Thị Nụ

Tổ Toán: Đ/c Trần Văn Hiến

Tổ Lý - KTCN: Đ/c Lê Tiến Thành

Tổ Hoá-Sinh-KTNN: Đ/c Trần Đức Hiếu

Tổ Thể dục: Đ/c Vũ Anh Tuấn

Tổ Sử-Địa-GDCD: Đ/c Phạm Thị Hằng

Tổ Ngoại ngữ: Đ/c Lê Thị Hiên

- Danh sách các tổ phó chuyên môn:

Tổ Văn: Đ/c Nguyễn Thị Hoài

Tổ Toán: Đ/c Lại Văn Trường, Đinh Văn Vang

Tổ Lý - KTCN: Đ/c Trần Thị Ngọc Lan

Tổ Hoá-Sinh-KTNN: Đ/c Mai Thị Nhung

Tổ Sử-Địa-GDCD: Đ/c Nguyễn Diệu Hiền

Tổ Ngoại ngữ: Đ/c Đỗ Thị Đượm

Tổ TD-QPAN: Đ/c Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký Hội đồng trường và Hội đồng giáo dục: Đ/c Lại Văn Trường

- Nhiệm vụ tổ trưởng chuyên môn:

+ Điều hành mọi hoạt động của tổ, nhất là hoạt động chuyên môn. Thống nhất nội dung, phương pháp, cung cấp tư liệu, tổ chức thảo luận, đổi mới nội dung phương pháp giảng dạy, nắm vững diễn biến tư tưởng tình cảm, trình độ chuyên môn của các thành viên, để động viên giúp đỡ cũng như đánh giá trình độ tay nghề của giáo viên. Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường;

+ Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học, Nghị định 56 và các quy định khác hiện hành; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên.

+ Triển khai các công tác của nhà trường cho toàn tổ. Thường xuyên tham mưu cho BGH về việc tổ chức các hoạt động dạy và học bộ môn và một số công tác khác...

- Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (Giáo án) của các giáo viên (cùng chuyên môn), Tổ phó chuyên môn và Nhóm trưởng chuyên môn (khác chuyên môn)

- Nhiệm vụ của Tổ Phó chuyên môn: tham mưu giúp việc cho Tổ trưởng chuyên môn, dưới sự phân công nhiệm vụ của Tổ trưởng chuyên môn. Ký duyệt Kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên (cùng chuyên môn)

1.4. Giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục và các bộ phận liên quan

- Đối với Giáo viên

+ Tham gia có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch các nhân.

+ Thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy chế chuyên môn, theo kế hoạch giáo dục của Nhà trường và các quy định hiện hành của ngành.

+ Chủ động xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo theo cấu trúc mới.

+ Đảm bảo chất lượng giáo dục học sinh đáp ứng phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Đối với Đoàn thanh niên

+ Xây dựng Kế hoạch, phối hợp tốt với các bộ phận thực hiện tốt Kế hoạch này.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với GV chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm của trường;.

+ Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

- Đối với các Ban/Bộ phận/Đoàn thể khác: Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, các Đoàn thể và các Ban, Hội, các tổ chức trong nhà trường có kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ - thể dục thể thao ... nhằm thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đồng thời thực hiện đầy đủ nội dung chương trình công tác năm học 2026 - 2027 đã đề ra.

- Đối với tổ Văn phòng:

+ Thực hiện nghiêm túc giờ giấc, lễ lối, nề nếp làm việc; giữ gìn tác phong chuẩn mực. Chủ động phối hợp với các bộ phận trong nhà trường để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài sản, thiết bị, cơ sở vật chất; đảm bảo việc mua sắm, sửa chữa, bổ sung được triển khai kịp thời, đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, GV, nhân viên và học sinh.

- Văn phòng thực hiện đầy đủ các quy định hành chính; tham mưu Lãnh đạo nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch, báo cáo, tổ chức kiểm tra, đôn đốc các nội dung công việc; đảm bảo công tác hành chính - văn thư diễn ra đúng quy trình, chính xác, khoa học.

- Phối hợp với Bộ phận CNTT thường xuyên cập nhật dữ liệu chính xác trên Cơ sở dữ liệu ngành; nghiên cứu, khai thác hiệu quả các phần mềm phục vụ quản lý, dạy và học. Thực hiện tốt công tác truyền thông: đăng tải tin, bài, hình ảnh, video về hoạt

động giáo dục của nhà trường; sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trên website; kịp thời cung cấp thông tin theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện phù hợp với năm học; tổ chức các hoạt động khuyến khích học sinh tham gia phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc; kịp thời bổ sung sách, tài liệu tham khảo, học liệu phục vụ công tác dạy và học.

- Nhóm bảo vệ đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, giữ gìn và bảo vệ tài sản nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, GV chủ nhiệm trong việc giáo dục học sinh, ngăn ngừa vi phạm nội quy, góp phần xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

(Phân công chuyên môn (Phụ lục VII))

2. Theo dõi, kiểm tra và điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch

2.1. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch

- Lãnh đạo nhà trường trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chung của nhà trường

- Tổ trưởng chuyên môn trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chung của tổ chuyên môn

- Tổ trưởng Văn phòng trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của tổ Văn phòng

- Bí thư Đoàn trực tiếp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Đoàn thanh niên

2.2. Tiếp nhận, xử lý phản ánh và những vấn đề phát sinh

Hiệu trưởng trực tiếp tiếp nhận, xử lý phản ánh và những vấn đề phát sinh

2.3. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết

- Lãnh đạo nhà trường rà soát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, tham mưu cho Hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết

- Hiệu trưởng ra quyết định điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết

2.4. Công tác kiểm tra nội bộ

- Xây dựng các quy chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV, CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh....); Quy chế công khai; Quy chế chuyên môn...;

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo Công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

- + Kiểm tra theo kế hoạch: Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau

mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

+ Kiểm tra đột xuất: Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

(Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2026-2027)

3. Chế độ thông tin, phối hợp và báo cáo

3.1. Thông tin, báo cáo trong quá trình thực hiện

- Các bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy định của cấp trên, bảo đảm nội dung báo cáo trung thực, chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ công khai trên website theo quy định, đặc biệt là các nội dung về chất lượng giáo dục, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc công khai phải đảm bảo minh bạch, dễ tiếp cận, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình và tạo sự đồng thuận của phụ huynh, học sinh và xã hội.

3.2. Phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường

Nhà trường tăng cường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức công dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để học sinh chuyên cần đến trường, hạn chế tối đa tình trạng bỏ học. Đồng thời, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cơ quan chức năng để hỗ trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tạo điều kiện để các em vượt khó vươn lên trong học tập.

3.3. Phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch năm học trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, trong đó chú trọng đến việc quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện và chăm lo các điều kiện học tập, sinh hoạt của học sinh. Ban đại diện CMHS được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Ban đại diện CMHS và Nghị quyết đầu năm học, đồng thời đóng góp ý kiến, phản biện, xây dựng để nhà trường ngày càng phát triển.

- Nhà trường luôn chủ động phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với gia đình và Ban đại diện CMHS nhằm xây dựng một môi trường giáo dục thống nhất, bảo đảm nguyên tắc đồng bộ giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Việc phối hợp này hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện học sinh, đồng thời phát huy vai trò giám sát, đồng hành và hỗ trợ của phụ huynh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Nhà trường ủng hộ và tạo điều kiện để Ban đại diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ GDĐT

- Nhà trường tăng cường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương (xã Hải Tiến), lực lượng Công an xã Hải Tiến nhằm bảo đảm an ninh, an toàn trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

4. Quản lý hồ sơ và minh chứng thực hiện kế hoạch

- Hồ sơ, minh chứng thực hiện Kế hoạch giáo dục được lập, quản lý, lưu trữ và sử dụng theo quy định
- Ưu tiên sử dụng hồ sơ điện tử, dữ liệu sẵn có, không làm phát sinh hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

5. Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Kế hoạch công tác chi tiết theo tuần năm học 2026 - 2027

(Phụ lục VIII)

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 của Trường THPT C Hải Hậu. Yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- BGH, TTCM ;
- Đăng Website của trường ;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Chiêu